

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 60/2024/HS-ST

Ngày 17 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Sỹ Huyền; ông Nguyễn Khắc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thế Hồng, Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Cao Anh Bắc, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Sơn Lĩnh, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2024/TLST-HS ngày 15/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2024/QĐXXST-HS ngày 05/9/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Cao Đình P; sinh ngày 10/8/1957; sinh quán: Xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; trú quán: Thôn F, xã A, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Xuân D và bà Trịnh Thị L (đều đã chết); có vợ là Đình Thị T (đã chết) và 03 đứa con, đứa lớn nhất 39 tuổi, đứa nhỏ nhất 34 tuổi; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 31/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Võ Quốc H - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H; có mặt.

- Bị hại: Ông Cao Quyết T1, sinh năm 1969; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn F, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Cao Đình T2, sinh năm 1985; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn F, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Cao Xuân T3, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn F, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

+ Ông Phạm Văn N, sinh năm 1956; địa chỉ: Thôn F, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

+ Bà Võ Thị L1, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn F, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

+ Bà Phan Thị X, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn F, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

+ Bà Cao Thị L2, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Bà Trần Thị L3, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn F, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Ông Lê Hồng T4, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn F, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ, ngày 28/5/2024, Cao Đình P, sinh năm 1959, trú tại thôn F, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh đến chơi tại nhà em trai ruột là ông Cao Quyết T1, sinh năm 1969, trú cùng thôn. Khi đến P nói với ông T1 “Chú đi mần lâu ngày mới về hè, cho mền lon bia mờ”, nghe P nói như vậy, ông T1 đưa P 200.000đ để đi mua bia, một lúc sau thì P cầm về hai lon bia và một chai rượu. Sau đó P ngồi uống bia ở ghế cạnh bàn uống nước, còn ông T1 ngồi ở ghế gần vị trí đặt giường uống rượu. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì xảy ra mâu thuẫn, nên ông T1 nói với P “cha mẹ chết sớm là do anh ăn ở, đối xử không tốt với cha mẹ”, do bức xúc nên P đứng dậy xô ngã ông T1 xuống giường dùng tay nắm nhiều cái vào mặt ông T1, rồi đứng dậy đi vào nhà lấy một chiếc búa đinh dài 35cm, đầu bằng sắt, cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 30cm và một chiếc dao dài 41cm, lưỡi dao bằng kim loại (loại dao dùng để thái rau), cán bằng gỗ tròn dài 12cm để trên chiếc sập gỗ đi tới chỗ ông T1 để chiếc búa đinh ở phía cuối giường nằm, rồi cầm dao chém nhiều nhát, ông T1 dơ tay lên đỡ thì bị trúng vào cẳng tay trái, bắp tay phải, vùng thái dương và cằm. Thấy ông T1 bị chảy máu nên P dừng lại để con dao ở trên giường rồi chạy về nhà của mình.

Hậu quả, ông Cao Quyết T1 bị thương và được mọi người đưa đi điều trị ở Trung tâm y tế huyện H từ ngày 28/5/2024 đến ngày 05/6/2024 thì chuyển đến Bệnh viện đa khoa 115 tỉnh N tiếp tục điều trị đến ngày 11/6/2024 thì vết thương ổn định ra viện và về nhà điều trị.

Tại bản kết luận giám định số 185/KLTTCT-TTPY&GDYK ngày 25/6/2024 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh H kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định Pháp y tâm thần xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Cao Quyết T1 tại thời điểm giám định là:

- Sẹo vết thương thái dương đỉnh phải kích thước nhỏ. Tỷ lệ TTCT là 01%.
- Vết biến đổi sắc tố da vùng cằm. Tỷ lệ TTCT là 0,5%.
- Vết biến đổi sắc tố da mặt ngoài 1/3 trên cánh tay phải. Tỷ lệ TTCT là 0,5%.

- Vết phẫu thuật mặt sau 1/3 giữa cằm tay trái kích thước lớn. Tỷ lệ TTCT là 03 %.
- Sẹo dẫn lưu mặt sau 1/3 dưới cằm tay trái kích thước nhỏ. Tỷ lệ TTCT là 01%.
- Gãy 1/3 trên xương trụ trái đã phẫu thuật, hiện tại còn phương tiện kết hợp xương. Tỷ lệ TTCT là 10%.

Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư, xác định tỷ lệ TTCT là 15%. Thương tích do vật sắc tác động vào gây nên.

- Vật chứng thu giữ chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện H gồm: 01 con dao dài 41cm, cán bằng gỗ tròn dài 12cm, đường kính 2,5cm; 01 chiếc búa đinh dài 35cm, đầu búa bằng kim loại hình trụ đường kính 05cm, cán làm bằng gỗ dài 30cm.

- Vật chứng chuyển kèm theo vụ án: 01 đĩa CDR ghi âm, ghi hình có âm thanh hỏi cung đối với bị can Cao Đình P.

- Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã tác động với gia đình nên hiện tại con trai bị cáo là anh Cao Đình T2 đã bồi thường cho bị hại Cao Quyết T1 số tiền 15.000.000đ. Nay bị hại không yêu cầu về mặt dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 56/CT-VKS-HS ngày 12/8/2024 của Viện trưởng VKSND huyện H truy tố bị cáo Cao Đình P về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Cao Đình P về tội Cố ý gây thương tích. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cao Đình P từ 30 tháng đến 36 tháng tù; về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu, tiêu hủy chiếc dao và chiếc búa đinh.

- Bị cáo không kêu oan và thừa nhận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo gửi lời xin lỗi tới bị hại khi chỉ vì trong lúc nóng giận không làm chủ được bản thân mà đã gây thương tích cho bị hại, bị cáo rất ân hận về hành vi của mình đã gây ra; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

- Bị hại có ý kiến: Về hình sự bị hại tha thiết đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về dân sự bị hại không có yêu cầu gì thêm; đối với chiếc dao và chiếc búa đinh thuộc quyền sở hữu của bị hại, nay bị hại không có nguyện vọng nhận lại.

- Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Về nội dung vụ án, tội danh, điều luật và các tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo người bào chữa hoàn toàn đồng ý như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Tuy nhiên, xét mối quan hệ giữa bị cáo với bị hại, nhân thân bị cáo, cũng như nguyên nhân, điều kiện dẫn tới hành vi của bị cáo thì xét thấy mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là quá cao. Mặt khác căn cứ vào tuổi của bị cáo, cũng như điều kiện hoàn cảnh thực tế hiện nay của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 và

Điều 65 Bộ luật Hình sự để áp dụng hình phạt dưới mức khung hình phạt truy tố và cho bị cáo được hưởng án treo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật và tạo điều kiện cho bị cáo sớm có cơ hội được hòa nhập với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Cao Đình P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 10 giờ ngày 28/5/2024, tại nhà của ông Cao Quyết T1, ở thôn F, xã S, huyện H, mặc dù chỉ phát sinh mâu thuẫn nhỏ nhất lời qua tiếng lại với nhau, nhưng Cao Đình P là anh trai của ông T1 đã dùng tay nắm nhiều cái vào vùng mặt ông T1, sau đó dùng dao chém nhiều nhát trúng vào cẳng tay trái, bắp tay phải, vùng thái dương và cằm của ông T1 với gây ra tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông T1 là: 15%.

Bị cáo dao gây thương tích cho ông T1, nên thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Mặt khác mặc dù là anh em ruột với nhau nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong câu nói, mà bị cáo đã dùng dao chém nhiều nhát về phía bị hại, nên bị cáo phải chịu tình tiết “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Với việc bị cáo phải chịu hai tình tiết định khung quy định tại a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự và gây ra tỷ lệ tổn thương cơ thể cho bị hại 15%, nên Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Cao Đình P về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, tại phiên tòa thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động với gia đình bồi thường đầy đủ về dân sự cho bị hại, nay bị hại không còn yêu cầu gì về bồi thường dân sự và có ý kiến tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại điểm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn, do đó cần phải xử lý nghiêm cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động với gia đình bồi thường đầy đủ số tiền 15.000.000đ cho bị hại, nay bị hại ông Cao Quyết T1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Cao Đình T2 không còn yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật, tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng, bồi thường dân sự là có căn cứ, phù hợp nên được chấp nhận. Đề xuất của người bào chữa cho bị cáo về việc áp dụng Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự để áp dụng hình phạt dưới mức khung hình phạt truy tố và cho bị cáo được hưởng án treo là không phù hợp với tính chất, hậu quả do bị cáo gây ra nên không được xem xét chấp nhận.

[7] Xử lý vật chứng: Xét vật chứng 01 dao và 01 chiếc búa đinh, cả hai vật chứng này đều là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; chiếc dao và chiếc búa đinh này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Cao Quyết T1, nhưng tại phiên tòa ông T1 trình bày không có nguyện vọng nhận lại chiếc dao và chiếc búa đinh này; hiện chiếc dao và chiếc búa đinh không còn giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu và tiêu hủy chiếc dao và chiếc búa đinh này theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo đã trên 60 tuổi, thuộc diện hộ cận nghèo nên bị cáo được miễn toàn bộ án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Cao Đình P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Cao Đình P 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 31/7/2024.
3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao dài 41cm, cán dao làm bằng gỗ tròn dài 12cm, đường kính 2,5cm; lưỡi dao có một vè sắc, có chiều rộng lớn nhất là 5cm, mũi dao tù; 01 cái búa đinh dài 35cm, cán búa làm bằng kim loại hình trụ đường kính 5cm, chiều dài 11cm, cán búa làm bằng gỗ, dài 30cm.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/8/2024 giữa Cơ quan Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.
5. Về kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Hương Sơn;
- Công an huyện Hương Sơn;
- Chi cục THADS huyện Hương Sơn;
- THA Hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: HSVA; VPTA.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Văn Đạt